

Kết quả review bán niên chỉ số VNFIN Lead: thêm vào VCK, TCX; loại ra LPB

Võ Thị Nhật Minh
 Trưởng phòng, Nghiên Cứu ETF
 minh.vtn@hsc.com.vn
 +84 28 3823 3299 Ext. 365

- HSX vừa công bố kết quả review bán niên nửa cuối năm 2026 cho chỉ số VNFIN Lead, với mọi thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 3/8/2026. Kết quả review gần như sát với dự báo của HSC, với việc VCK được thêm vào và LPB bị loại đúng như kỳ vọng, trong khi TCX được thêm vào ngoài dự báo.
- Chúng tôi dự báo quỹ SSIAM VNFIN ETF (tổng tài sản quản lý: 19,9 triệu USD) dự kiến sẽ mua vào khoảng 66 nghìn cổ phiếu VCK và 37 nghìn cổ phiếu TCX, đồng thời bán ra toàn bộ khoảng 225 nghìn cổ phiếu LPB, cùng với việc mua/bán các cổ phiếu khác để tái cơ cấu danh mục. Ngày cuối để hoàn thành tái cơ cấu danh mục là ngày 31/7/2026.

VCK & TCX được thêm vào trong khi LPB bị loại ra khỏi chỉ số VNFIN Lead

HSX vừa công bố kết quả review bán niên nửa cuối năm 2026 cho chỉ số VNFIN Lead, với mọi thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 3/8/2026. VCK và TCX được thêm vào, trong khi LPB bị loại ra khỏi giỏ chỉ số. Việc thêm vào VCK và loại ra LPB phù hợp với dự báo của chúng tôi, trong khi việc thêm vào TCX là nằm ngoài dự báo, mặc dù trước đó chúng tôi đã có lưu ý về khả năng cổ phiếu này được thêm vào. VCK và TCX đủ điều kiện để được thêm vào giỏ chỉ số nhờ nằm trong nhóm 95% vốn hóa thị trường điều chỉnh theo tỷ lệ free-float của các cổ phiếu đủ điều kiện. Ở chiều ngược lại, LPB bị loại do không đáp ứng tiêu chí về thanh khoản.

SSIAM VNFIN Lead ETF dự kiến tái cơ cấu danh mục theo các cổ phiếu thành phần mới

Quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF, lấy chỉ số VNFIN Lead làm cơ sở, với tổng tài sản quản lý khoảng 19,9 triệu USD, dự kiến sẽ mua mới VCK (66,8 nghìn cổ phiếu) và TCX (37 nghìn cổ phiếu), đồng thời bán ra toàn bộ cổ phiếu LPB (225,7 nghìn cổ phiếu) nhằm phản ánh những thay đổi trong giỏ chỉ số. Bên cạnh các thay đổi về cổ phiếu thành phần, quỹ ETF này dự kiến tăng tỷ trọng đối với HDB (+182,7 nghìn cổ phiếu) và ACB (+174,8 nghìn cổ phiếu). Ở chiều ngược lại, quỹ sẽ bán ra TCB (-161,2 nghìn cổ phiếu) và MBB (-106,8 nghìn cổ phiếu) để tái cơ cấu danh mục.

Nhìn chung, chúng tôi cho rằng hoạt động tái cơ cấu danh mục này có tác động khá hạn chế lên thị trường, do quỹ này có tổng tài sản quản lý tương đối nhỏ cũng như khối lượng giao dịch dự kiến ở mức thấp.

Ngày cuối để quỹ ETF hoàn thành tái cơ cấu danh mục là ngày 30/7/2026.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 22/7.

Bảng 1: Công bố kết quả review bán niên chỉ số VNFIN Lead 6 tháng cuối năm 2026

Kết quả	
Cổ phiếu bị loại ra	LPB
Cổ phiếu được thêm vào	VCK, TCX
Ngày tái cơ cấu cuối cùng	31-7-2026
Ngày hiệu lực	3-8-2026

Nguồn: HSX, HSC

Bảng 2: Các tiêu chí của chỉ số VNFIN Lead Index

Tiêu chí	
Thời gian niêm yết	Ít nhất 3 tháng tại HSX
Lợi nhuận thuần	> =0 trong năm liền trước
Tỷ lệ Free float	>= 10%.
	Nếu free float < 10%, vốn hóa free float tối thiểu phải là 2.500 tỷ đồng
Giá trị giao dịch	Ít nhất 10 tỷ đồng/ngày
Tỷ suất quay vòng	Ít nhất 0,1%
Vốn hóa	Cổ phiếu mới thuộc top 98% vốn hóa free float lũy kế đủ điều kiện để được thêm vào
	Các cổ phiếu hiện tại nằm trong top 98% vốn hóa free float lũy kế đủ điều kiện để không bị loại ra

Nguồn: HSX, HSC

Chỉ số VNFIN Lead: Kết quả review bán niên

HSX vừa công bố kết quả review bán niên chỉ số VNFIN Lead nửa cuối năm 2026. Mọi thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 3/8/2026. Kết quả review ghi nhận sự xuất hiện của hai cổ phiếu VCK và TCX, trong khi LPB bị loại. Việc thêm vào VCK và loại ra LPB hoàn toàn phù hợp với dự báo của HSC. Trong khi đó, TCX được thêm vào ngoài dự kiến, mặc dù trước đó chúng tôi đã lưu ý về khả năng cổ phiếu này được thêm vào giỏ chỉ số.

Chỉ số VNFIN Lead mở rộng quy mô lên 24 cổ phiếu thành phần

Như vậy, sau đợt review này, tổng số cổ phiếu trong giỏ chỉ số VNFIN Lead đã tăng lên 24 từ 23 cổ phiếu. VCK và TCX đủ điều kiện để được thêm vào giỏ chỉ số nhờ nằm trong nhóm 95% vốn hóa thị trường điều chỉnh theo tỷ lệ free-float của các cổ phiếu đủ điều kiện. Vốn hóa free-float của hai cổ phiếu này lần lượt đạt 39,3 nghìn tỷ đồng và 144 nghìn tỷ đồng, trong khi tỷ suất quay vòng chứng khoán đạt 0,26% và 0,43%, dễ dàng đáp ứng các yêu cầu về thanh khoản. Ngược lại, cổ phiếu LPB bị loại ra khỏi giỏ chỉ số khi tỷ suất quay vòng chứng khoán giảm xuống dưới mức ngưỡng tối thiểu 0,1%.

Vốn hóa free-float hiện tại của các cổ phiếu thành phần trong giỏ chỉ số dao động trong khoảng từ 14,4 nghìn tỷ đồng (TCX) đến 135 nghìn tỷ đồng (TCB). Với kết quả trên, HSC dự báo các cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất trong giỏ chỉ số VNFIN Lead (VPB (14,6%), STB (12,3%), TCB (11,7%), HDB (9,7%) và MBB (9,7%) đóng góp 58% tổng tỷ trọng.

Dự báo hoạt động tái cơ cấu của quỹ ETF

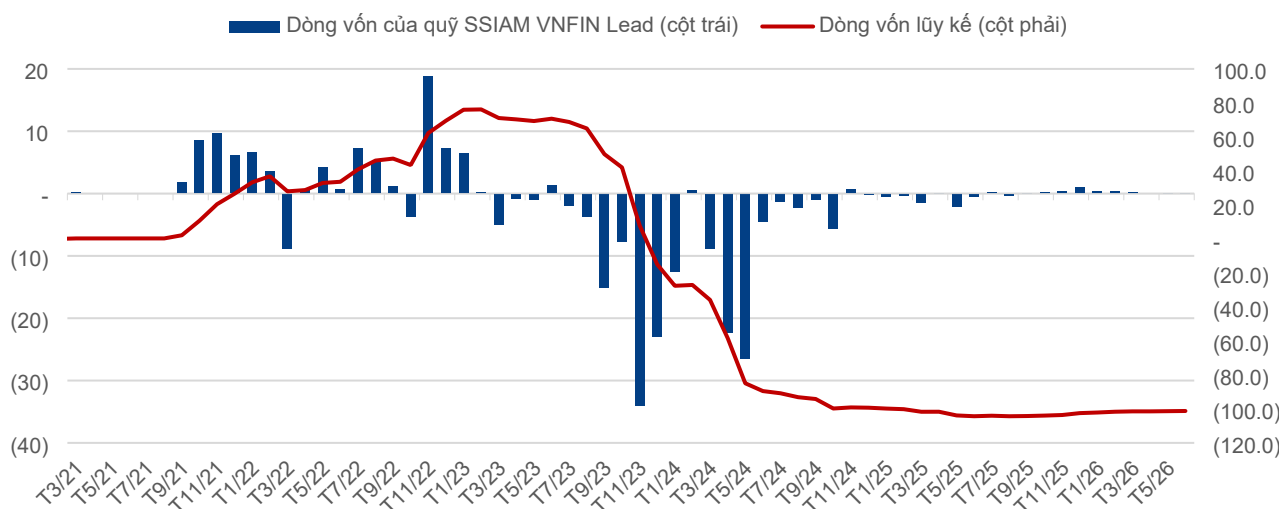
Hiện tại, SSIAM VNFIN Lead ETF là quỹ ETF duy nhất lấy chỉ số VNFIN Lead làm cơ sở, với tổng tài sản quản lý khoảng 19,9 triệu USD.

Sau đợt review chỉ số, quỹ ETF này dự kiến sẽ mua mới VCK (66,8 nghìn cổ phiếu) và TCX (37 nghìn cổ phiếu), đồng thời bán ra toàn bộ cổ phiếu LPB (225,7 nghìn cổ phiếu) nhằm phản ánh sự điều chỉnh thành phần trong giỏ chỉ số. Bên cạnh các thay đổi về cổ phiếu thành phần, quỹ ETF này dự kiến tăng tỷ trọng đối với HDB (+182,7 nghìn cổ phiếu) và ACB (+174,8 nghìn cổ phiếu). Ở chiều ngược lại, quỹ sẽ bán ra TCB (-161,2 nghìn cổ phiếu) và MBB (-106,8 nghìn cổ phiếu) để tái cơ cấu danh mục.

Lưu ý rằng mọi biến động về thị giá và số lượng chứng chỉ quỹ ETF từ nay đến ngày tái cơ cấu danh mục có thể làm thay đổi tỷ trọng chỉ số chính thức cũng như khối lượng giao dịch ước tính của từng cổ phiếu.

Đợt review chỉ số bán niên tiếp theo sẽ diễn ra vào tháng 1/2027.

Biểu đồ 3: Dòng vốn hàng tháng của quỹ SSIAM VNFIN Lead (triệu USD)



Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 4: Danh sách các cổ phiếu thành phần của giỏ chỉ số VNFIN Lead Index nửa cuối năm 2026

Giỏ chỉ số VNFIN Lead thêm vào VCK, TCB và loại ra LPB

Mã CK	Doanh nghiệp	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Tỷ lệ free-float	Tỷ trọng thanh khoản	Giới hạn tỷ trọng vốn hóa
ACB	Asia Commercial Bank	5,804,421,957	85%	3%	100%
BID	BIDV	7,280,065,210	6%	3%	100%
CTG	VietinBank	7,766,944,637	15%	4%	100%
EIB	Eximbank	1,862,720,607	80%	3%	100%
HCM	HSC Securities	1,349,945,838	55%	3%	100%
HDB	HDBank	5,005,276,323	80%	5%	100%
MBB	MBBank	8,054,999,909	50%	6%	100%
MSB	MSB Bank	3,120,000,000	70%	2%	100%
NAB	Nam A Bank	2,058,822,282	80%	0%	100%
OCB	OCB Bank	3,062,510,126	30%	0%	100%
SHB	SHB	5,053,074,221	75%	11%	100%
SSB	SeABank	3,428,800,000	55%	1%	100%
SSI	SSI Securities	2,501,097,752	70%	10%	100%
STB	Sacombank	1,885,215,716	95%	6%	100%
TCB	Techcombank	7,086,240,414	55%	6%	100%
TCX	TCBS Securities	2,773,896,803	15%	1%	100%
TPB	TPBank	2,774,046,873	55%	3%	100%
VCB	Vietcombank	8,355,675,094	11%	4%	100%
VCI	Vietcap Securities	1,147,631,925	75%	3%	100%
VCK	VPS Securities	2,434,919,704	25%	1%	100%
VIB	VIBBank	3,404,005,710	55%	2%	100%
VIX	VIX Securities	2,450,287,772	100%	10%	100%
VND	VNDIRECT	1,522,299,908	75%	4%	100%
VPB	VPBank	7,933,923,601	55%	8%	100%

Nguồn: HSX, HSC

Bảng 5: Ước tính số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra của quỹ SSIAM VN FIN Lead ETF

Mã CK	Doanh nghiệp	Tỷ trọng mới	Tỷ trọng hiện tại	Thay đổi	Ước tính số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra của SSIAM VNFIN Lead ETF
HDB	HDBank	9.7%	8.8%	0.9%	182,756
ACB	Asia Commercial Bank	6.5%	5.7%	0.8%	174,840
VIX	VIX Securities	5.1%	4.7%	0.4%	161,914
SHB	SHB	8.4%	8.1%	0.3%	145,333
VPB	VPBank	14.6%	14.1%	0.6%	121,735
MSB	MSB Bank	1.2%	0.9%	0.2%	70,478
VCK	VPS Securities	0.4%	0.0%	0.4%	66,877
SSI	SSI Securities	6.5%	6.3%	0.2%	47,056
VCB	Vietcombank	3.7%	3.3%	0.4%	37,136
TCX	TCBS Securities	0.3%	0.0%	0.3%	37,074
TPB	TPBank	1.0%	0.9%	0.1%	27,799
BID	BIDV	0.7%	0.5%	0.2%	24,102
CTG	VietinBank	2.3%	2.2%	0.1%	18,750
VCI	Vietcap Securities	1.0%	0.9%	0.1%	16,225
NAB	Nam A Bank	0.1%	0.1%	0.0%	15,131
SSB	SeABank	0.2%	0.2%	0.0%	5,870
HCM	HSC Securities	1.0%	0.9%	0.0%	4,184
EIB	Eximbank	1.4%	1.4%	0.0%	3,383
OCB	OCB Bank	0.1%	0.1%	0.0%	(1,123)
VND	VNDIRECT	1.3%	1.3%	0.0%	(5,665)
STB	Sacombank	12.3%	12.4%	-0.1%	(9,559)
VIB	VIBBank	0.8%	0.9%	0.0%	(14,995)
MBB	MBBank	9.7%	10.2%	-0.5%	(106,803)
TCB	Techcombank	11.7%	12.6%	-0.9%	(161,244)
LPB	LPBank	0.0%	2.3%	-2.3%	(225,758)
Total		100.0%	100.0%		

Nguồn: HSX, HSC ước tính

Bảng 6: Các cổ phiếu niêm yết được đề cập đến trong báo cáo này

Mã CK	Ngành*	Thị giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (đồng)
VCB	Ngân hàng	73,500	23,383	Mua vào	72,900
BID	Ngân hàng	53,200	13,970	Tăng tỷ trọng	41,900
CTG	Ngân hàng	39,650	11,725	Mua vào	43,419
TCB	Ngân hàng	35,950	9,670	Mua vào	46,000
VPB	Ngân hàng	29,750	8,987	Mua vào	35,200
MBB	Ngân hàng	27,400	8,403	Mua vào	30,400
TCX	Chứng khoán	51,800	5,470	Mua vào	78,200
HDB	Ngân hàng	28,950	4,996	Tăng tỷ trọng	28,915
ACB	Ngân hàng	25,050	4,899	Mua vào	32,300
LPB	Ngân hàng	42,350	4,817	Bán ra	25,500
STB	Ngân hàng	58,100	4,170	Tăng tỷ trọng	58,400
SSI	Chứng khoán	32,600	2,832	Mua vào	38,438
VIB	Ngân hàng	18,050	2,339	Mua vào	22,700
TPB	Ngân hàng	17,450	1,843	Tăng tỷ trọng	19,000
MSB	Ngân hàng	12,550	1,491	Mua vào	15,700
OCB	Ngân hàng	12,000	1,217	Mua vào	14,900
VND	Chứng khoán	19,600	1,136	Tăng tỷ trọng	23,000
VCI	Chứng khoán	35,350	773	Mua vào	43,800

Ghi chú: *Ngành theo phân loại của HSC
Nguồn: HSC

Bảng 7: % thay đổi giá các cổ phiếu thành phần của VNFIN Lead

STT	Mã CK	Giá (đồng)	Thay đổi giá trong 3 tháng	Thay đổi giá trong 52 tuần	Giá thấp nhất trong 52 tuần (đồng)	Giá cao nhất trong 52 tuần (đồng)
1	ACB	22,850	10.7%	16.1%	18,697	25,374
2	BID	36,800	-7.7%	-0.7%	36,080	54,368
3	CTG	30,900	-12.3%	-0.7%	30,041	41,500
4	EIB	17,600	-20.8%	-29.7%	17,850	31,100
5	HCM	25,750	6.9%	24.0%	16,468	25,866
6	HDB	26,950	-0.2%	42.1%	19,625	29,700
7	LPB	54,600	23.1%	59.5%	32,319	56,000
8	MBB	22,700	-10.0%	17.2%	19,378	27,884
9	MSB	16,100	29.7%	45.7%	10,800	16,350
10	NAB	12,350	12.5%	4.7%	10,083	14,166
11	OCB	10,150	1.3%	5.8%	9,044	12,696
12	SHB	11,800	-22.9%	-7.3%	11,800	18,776
13	SSB	15,650	12.7%	-4.6%	13,524	19,166
14	SSI	23,200	-21.6%	-18.5%	22,700	37,757
15	STB	72,700	13.7%	47.5%	46,000	76,800
16	TCB	29,800	-6.2%	-11.5%	28,109	40,449
17	TPB	14,550	-11.3%	1.2%	14,550	21,000
18	VCB	56,700	-5.7%	-6.8%	56,700	76,000
19	VCI	20,150	-27.0%	-32.1%	20,000	34,972
20	VIB	15,000	-9.9%	-9.1%	14,838	22,375
21	VIX	12,500	-26.4%	-21.5%	12,800	33,442
22	VND	17,150	6.0%	-2.5%	13,898	26,047
23	VPB	25,350	-9.3%	14.1%	22,106	37,974

Nguồn: FiinPro, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2025.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP HCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn